

Số: 57/QĐ-THĐ

Đức An, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Thi đua- Khen thưởng
Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN HƯNG ĐẠO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng 06/2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học (Ban hành kèm theo thông tư số: 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) ;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-THĐ ngày 03 tháng 9 năm 2025 về việc Thành lập Hội đồng Thi đua – Khen thưởng năm học 2025-2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thi đua- khen thưởng năm học 2025-2026 gồm 4 chương, 13 Điều;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký đến khi có Quyết định ban hành quy chế mới thay thế.

Điều 3. Ban Giám hiệu, Hội đồng thi đua, khen thưởng và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Trần Hưng Đạo có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công khai tại website trường Tiểu học Trần Hưng Đạo;
- Lưu VP.



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Thanh Huyền



Về công tác thi đua, khen thưởng trường Tiểu học Trần Hưng Đạo

Năm học 2025-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 57/QĐ-THĐ ngày 15 tháng 9 năm 2025 của

Hiệu trưởng trường Tiểu học Trần Hưng Đạo)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích Thi đua – Khen thưởng

1. Nhà trường tổ chức phong trào thi đua nhằm động viên khuyến khích các tập thể, cá nhân đem hết tài năng, năng lực của mình để cống hiến, xây dựng trường ngày càng phát triển lớn mạnh về mọi mặt.

2. Khen thưởng là sự ghi nhận công lao, thành quả của cá nhân, tập thể đã đạt được trong năm học. Qua đó tạo động lực mới trong phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua gồm: tập thể nhà trường và cá nhân (công chức, viên chức, nhân viên, học sinh) trong nhà trường.

2. Đối tượng khen thưởng gồm: Là những đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này có thành tích trong các hoạt động của nhà trường và có đóng góp công sức to lớn cho sự nghiệp phát triển giáo dục địa phương.

Điều 3. Nguyên tắc bình xét thi đua, khen thưởng

1. Việc xét khen thưởng được tiến hành khi tổng kết năm học hoặc các đợt thi đua, các cuộc vận động hoặc khi phát hiện gương người tốt, việc tốt.

2. Các cuộc họp xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng của trường.

3. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.



4. Đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

5. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

6. Chưa đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

Hết thời gian cơ quan có thẩm quyền có kết luận thanh tra, kiểm tra hoặc văn bản đã xác minh làm rõ cá nhân, tập thể không có sai phạm hoặc không có dấu hiệu vi phạm thì cấp có thẩm quyền thực hiện việc khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định.

7. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

8. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

9. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.

Điều 4. Nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và các cá nhân

1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng xây dựng quy chế, nội dung, kế hoạch, biện pháp tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong nhà trường; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng kết các phong trào thi đua, công tác khen thưởng;

nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; xét tặng khen thưởng các danh hiệu thi đua theo quy định.

2. Người đứng đầu các tổ chức trong nhà trường, giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm cụ thể hóa nội dung, chỉ tiêu, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua, đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

3. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tham gia hưởng ứng các phong trào thi đua của ngành do nhà trường tổ chức, phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cá nhân và tập thể của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA; DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức: Thi đua thường và thi đua theo đợt phong trào. Khen tôn vinh biểu dương tinh thần hoặc vật chất.

2. Nội dung: Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm cấp bách của ngành.

Điều 6: Đăng kí thi đua, kí giao ước thi đua

Tập thể, cá nhân phải đăng kí thi đua vào đầu năm học hoặc đầu mỗi đợt phát động thi đua. Phải kí cam kết thực hiện thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua do ngành tổ chức phát động.

Điều 7: Các danh hiệu thi đua

1. Đối với công chức, viên chức, người lao động:

- Tập thể: Tập thể Lao động tiên tiến (LĐTT)

- Cá nhân: Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; Đạt giải các phong trào do ngành tổ chức. *(không khen thưởng đối với những cán bộ giáo viên, nhân viên xếp loại: Hoàn thành nhiệm vụ)*

2. Đối với học sinh:

- Cá nhân học sinh có thành tích, có thành tích xuất sắc trong năm học:

+ Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện.

+ Học sinh xuất sắc.

Điều 8: Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Đối với tập thể

1.1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

1.2 . Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối với cá nhân giáo viên

2.1. Lao động tiên tiến:

- Gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, quy định của nhà trường; có tinh thần đoàn kết, tương trợ

lẫn nhau; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có ý thức bảo vệ của công và gương mẫu đi đầu trong những lúc khó khăn.

- Đảm bảo đủ ngày giờ công lao động.
- Xếp loại giờ dạy tốt (căn cứ vào kết quả kiểm tra toàn diện hoặc kết đánh giá tay nghề, kết quả chuyên đề...)
- Hồ sơ minh chứng cụ thể, rõ ràng, kịp thời.
- Công tác chủ nhiệm tốt (căn cứ vào điểm xếp loại nề nếp của lớp, công tác giáo dục và quản lý học sinh, tham gia các phong trào thi đua của lớp, công tác vệ sinh môi trường, mối liên hệ giữa giáo viên và gia đình học sinh, ...)
- Công tác khác: Tham gia đầy đủ tích cực các hoạt động tập thể, bồi dưỡng CMNV; Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được nhà trường phân công; Đối với cá nhân làm công tác hành chính phải có trình độ chuyên môn vững vàng, tham mưu đề xuất và cải tiến phương pháp làm việc đem lại hiệu quả cao hơn.
- Được Hội đồng thi đua và tập thể tín nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.2. Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở:

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.
- Chất lượng học tập và rèn luyện của HS có tiến bộ rõ rệt.
- Có sáng kiến đã được áp dụng góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, được Hội đồng sáng kiến công nhận.

2.3. Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

2.4. Chiến sĩ thi đua toàn quốc:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua tỉnh;

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

3. Đối với học sinh:

- Có thành tích, có thành tích xuất sắc trong năm học, trong các cuộc thi, giao lưu do nhà trường tổ chức. Được giáo viên chủ nhiệm và GV bộ môn đề nghị khen thưởng. *(Thực hiện theo Thông tư 27/2020/BGDĐT ngày 04/9/2020 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học)*

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

Điều 9. Chế độ khen thưởng

1. Đối với cá nhân:

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được tặng Bằng chứng nhận, khung, Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu và được thưởng 4,5 lần mức lương cơ sở;

b) Danh hiệu chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng chứng nhận, khung, Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu và được thưởng 3,0 lần mức lương cơ sở;

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở;

d) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

2. Đối với tập thể:

a) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở;

b) Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở;

2. Học sinh được công nhận và khen theo quy định.

Điều 10. Kinh phí khen thưởng

1. Kinh phí khen thưởng cho CC-VC người lao động thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Khen học sinh từ nguồn kinh phí ngân sách, thưởng cho học sinh từ nguồn tài trợ (nếu có).

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức phát động, biểu dương

1. Tổ chức phát động các phong trào thi đua vào đầu năm học, nhân kỉ niệm các ngày lễ lớn trong năm, các phong trào do ngành tổ chức.

2. Tổ chức tổng kết, khen thưởng biểu dương vào cuối năm học.

3. Lễ phải được tổ chức trang trọng, đúng nghi thức nhưng gọn nhẹ, tiết kiệm, tránh phô trương hình thức; có tác dụng động viên, giáo dục và noi gương.

Điều 12. Hồ sơ thi đua, khen thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua;

b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể;

c) Biên bản bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, biên bản bình xét thi đua và kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường trình đề nghị các danh hiệu thi đua “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, Cờ thi đua tỉnh;

d) Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

1. Hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng: Thực hiện theo văn bản chỉ đạo

2. Hồ sơ cấp trường:

2.1. Cá nhân:

- Danh sách đề nghị khen thưởng học sinh.

2.2. Tập thể:

- Biên bản họp xét thi đua (cuối năm học)

- Bản tổng hợp kết quả xét thi đua (cuối năm học)

- Báo cáo thành tích tập thể

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Hội đồng thi đua, khen thưởng để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.